TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HS-PT
Ngày: 21-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

*Các Thẩm phán:*Ông Trần Văn Quán

Bà Nguyễn Thiện Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 02/2025/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng Vĩnh K, Nguyễn Phi B, Lê Đức P và Huỳnh Thái H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 116/2024/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

1. Nguyễn Hoàng Vĩnh K, sinh năm: 2000 tại tỉnh Long An; nơi cư trú: Ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Ú, sinh năm: 1971 và bà Phan Thị Kim O, sinh năm: 1972; có vợ: Nguyễn Thị Kim T, sinh năm: 2003; con 01 người, sinh năm: 2024.

Tiền án: không có.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPHC ngày 12/3/2023 của Công an huyện B xử phạt Nguyễn Hoàng Vĩnh K về hành vi "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác", hình thức phạt tiền, đóng phạt ngày 17/10/2024, chưa xóa tiền sự.

Bị cáo tại ngoại điều tra, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Phi B, sinh ngày: 04/3/2003 tại tỉnh Long An; nơi cư trú: Ấp F, xã T, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H1, sinh năm: 1980 và bà Bùi Thị Ngọc N, sinh năm: 1982; có vợ: Nguyễn Thị Mỹ U, sinh năm: 2005; con 01 người, sinh năm: 2021.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo tại ngoại điều tra, có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Đức P, sinh ngày: 05/5/2005 tại tỉnh Long An; nơi cư trú: Ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn D, sinh năm: 1981 và bà Trần Thị Ngọc G, sinh năm: 1985; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo tại ngoại điều tra, có mặt tại phiên tòa.

4. Huỳnh Thái H, sinh năm: 2003 tại tỉnh Long An; nơi cư trú: Ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn L, sinh năm: 1974 và bà Lê Thị D1, sinh năm: 1972; có vợ: Nguyễn Thị Lệ Q, sinh năm: 2004; con: 01 người, sinh năm: 2021.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo tại ngoại điều tra, có mặt tại phiên tòa.

- *Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:*

- *Bị hại:* Lý Vũ L1.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Huỳnh Văn L, Phan Thị Kim O, Lê Văn T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 19/10/2023 Nguyễn Hoàng Vĩnh K cùng bạn gồm: Nguyễn Phi B, Lê Đức P, Lê Thái C uống nước tại quán T2, địa chỉ: Ấp D, xã T, huyện B, tỉnh Long An thì có nhóm thanh niên (không rõ nhân thân) điều khiển xe mô tô chạy ngang rủ đánh nhau, xong điều khiển xe bỏ đi. Khoảng 15 phút sau, Lý Vũ L1 điều khiển xe mô tô về nhà ở Ấp D, Xã T thì đi ngang nhóm K, nhóm K nghĩ rằng L1 là người trong nhóm rủ đánh nhau trước đó, nên nhóm K điều khiển xe đến nhà của L1 để hỏi lý do tại sao rủ đánh nhau. Lúc này, giữa K và L1 cự cãi, vật lộn nhau nhưng không gây thương tích, sau đó được can ngăn và nhóm K ra về. Do nhóm K vô cớ kiếm L1 gây sự, L1 bực tức nên gọi điện thoại cho Huỳnh Thái H kêu H nói với K gặp mặt L1 để nói chuyện, nếu K không ra thì L1 sẽ tìm K để đánh. Sau đó, L1 gọi điện thoại cho Lê Văn T1 kể lại toàn bộ sự việc K đánh L1 và rủ T1 đến nhà K nói chuyện, thì T1 đồng ý. T1 điều khiển xe mô tô đón L1 đến nhà Nguyễn Văn T3 hỏi mượn hung khí nhưng T3 không cho, nên T1 chở L1 về nhà T1 lấy 01 cây phản cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại hình chữ L, có chiều dài khoảng 60cm đưa cho L1 và T1 lấy 01 con dao Thái Lan cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm giấu trong túi quần rồi chở L1 đến nhà K. Cùng lúc này,

H gọi điện thoại cho K nói L1 đang đến nhà tìm K để đánh và H sẽ đến nhà K để giúp K đánh L1, thì K đồng ý và K kêu H đón B, P cùng đến nhà K. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 20/10/2023, H điều khiển xe mô tô Biển số 62N1-678.32 chở B và P đến nhà K tại Ấp D, xã T, huyện B, cả nhóm ngồi phía trước nhà K chờ L1 đến. Khoảng 15 phút sau, T1 điều khiển xe chở L1 đến nhà K, L1 xuống xe cầm phản chạy hướng về hướng nhóm K, K chạy vào nhà lấy 01 thanh sắt hình hộp chữ nhật có kích thước 01cm x 2,5cm x 02m tấn công lại L1, B lấy 01 dao bằng kim loại dài 60cm, cán dao bằng gỗ dạng hình tròn dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 48cm, mũi dao bằng chém nhiều cái về hướng L1, còn H và P nhặt đá ven đường ném về hướng L1 nhưng không trúng. L1 bỏ chạy bộ ra Quốc lộ N hướng về huyện Đ, nhóm K tiếp tục rượt đuổi theo L1 khoảng 42m thì đuổi kịp, L1 cầm phản chém nhiều cái về hướng nhóm K, nhưng không trúng ai. Lúc này, H và P tiếp tục nhặt đá ném về hướng L1, K cầm thanh sắt bằng tay phải đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu của L1 gây thương tích, K tiếp tục đánh 01 cái từ trên xuống, hướng từ phải sang trái trúng vào cẳng tay trái của L1 gây thương tích và L1 làm rớt phản xuống đường. L1 khom người nhặt phản và quay lưng bỏ chạy thì B cầm con dao chém ngang hướng từ phải sang trái trúng vùng lưng của L1 01 cái, gây xây xát da không chảy máu. Lúc này, Lê Văn T4 đi ngang thấy nên cùng T1 chạy đến can ngăn, nên nhóm K và L1 ngừng đánh nhau, T1 điều khiển xe chở L1 về nhà. Trên đường về, L1 ném cây phản vào bụi cỏ ven đường (không nhớ rõ vị trí). L1 được người nhà đưa đến Bệnh viện Đ và Bệnh viện C1 điều trị thương tích. Đến ngày 21/11/2023, L1 đến Công an xã T trình báo sự việc bị nhóm K gây thương tích.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 179/CN ngày 20/10/2023 của Bệnh viện Đ chứng nhận tình trạng thương tích:

Vết thương vùng đỉnh đầu, kích thước 05cm x 02cm, chảy máu; xây xát da vùng lưng không chảy máu; sưng đau cẳng tay trái; CT scanner sọ não: hiện tại chưa ghi nhận bất thường trên phim CT scanner; Xquang cẳng tay trái (thẳng nghiên): gãy đầu dưới xương trụ trái.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 1313/CN ngày 24/10/2023 của Bệnh viện chấn thương chỉnh hình chứng nhận tình trạng thương tích:

Tình trạng thương tích lúc vào viện: gãy kín nhiều mảnh 1/3 dưới thân xương trụ trái; gãy 1/3 giữa thân xương trụ trái đã mổ lành xương, vết thương đầu đã khâu.

Tình trạng thương tích lúc ra viện: tạm ổn.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 16/KLTTCT- TIPY ngày 16/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh L, giám định và kết luận: 01 sẹo vết thương vùng đỉnh đầu kích thước trung bình, 01 sẹo phẫu thuật mặt trong cẳng tay trái kích thước trung bình, gãy đầu xương trụ trái đã kết

hợp xương. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lý Vũ L1 tại thời điểm giám định là 13%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận giám định pháp y này.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tạm giữ đồ vật và tài liệu:

- 01 con dao thái lan cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm, nơi rộng nhất là 02cm, mũi dao bị gãy do Lê Văn T1 giao nộp

- 01 thanh sắt dài 02m, dạng hình hộp chữ nhật có kích thước cạnh 2,5cm x 01cm, bị gãy gấp thanh sắt thành 02 đoạn (không gãy lìa ra), một đoạn dài 1,6m và một đoạn dài 0,4m do Nguyễn Hoàng Vĩnh K giao nộp.

- 01 con dao bằng kim loại dài 60cm, cán dao bằng gỗ dạng hình tròn dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 48cm, mũi dao bằng do Nguyễn Phi B giao nộp.

- Đối với 01 cây phản cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại hình chữ L, có chiều dài khoảng 60cm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

Bản Cáo trạng số 108/CT-VKSBL, ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Vĩnh K, Nguyễn Phi B, Lê Đức P và Huỳnh Thái H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 116/2024/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng Vĩnh K, Nguyễn Phi B, Lê Đức P, Huỳnh Thái H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Vĩnh K 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi B 02 (hai) năm tù.

Xử phạt bị cáo Lê Đức P 02 (hai) năm tù.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thái H 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt các bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 02 tháng 12 năm 2024, bị cáo Lê Đức P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 03 tháng 12 năm 2024, bị cáo Nguyễn Hoàng Vĩnh K và Nguyễn Phi B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 02 tháng 12 năm 2024, bị cáo Huỳnh Thái H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của các bị cáo trong thời gian luật định, yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. nên đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường cho bị hại là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s và b, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt tương xứng với hành vi các bị cáo thực hiện.

Xét kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo kháng cáo chỉ có bị cáo K cung cấp những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hinh sự theo quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự như bị cáo bị bệnh viêm dạ dày, gia đình khó khăn, có ông là liệt sĩ. Các bị cáo H, B và P đều không cung cấp tình tiết gì mới. Xét tính chát mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2024/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về hình phạt đối với các bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các bị cáo kháng cáo trong thời hạn pháp luật quy định, yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân tỉnh Long An thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 20/10/2023, Lê Văn T1 điều khiển xe mô tô chở Lý Vũ L1 mang theo 01 cây phản cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại hình chữ L, có chiều dài khoảng 60cm đến nhà Nguyễn Hoàng Vĩnh K ở Ấp D, xã T, huyện B để hỏi lý do vì sao K đánh L1. Bởi vì, K cùng Nguyễn Phi B, Lê Đức P, Lê Thái C vô cớ kiếm chuyện và đánh L1 trước đó. Kỳ biết L1 sẽ đến nhà K để đánh nhau, nên K rủ B, P và Huỳnh Thái H đến nhà K chờ L1 đến. Khi T1 chở L1 đến nhà K, L1 cầm phản chạy về hướng nhóm K, thì K lấy 01 thanh sắt hình hộp chữ nhật có kích thước cạnh 01cm x 2,5cm x 02m. Bằng lấy 01 dao bằng kim loại dài 60cm, cán dao bằng gỗ dạng hình tròn dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 48cm, mũi dao bằng, H và P nhặt đá ven đường cùng nhau rượt đuổi tấn công L1. Khi nhóm K rượt đuổi L1 khoảng 42m thì đuổi kịp, H và P ném đá vào L1, K cầm thanh sắt bằng tay phải đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu của L1, K tiếp tục đánh 01 cái từ trên xuống, hướng từ phải sang trái trúng vào cẳng tay trái của L1. L1 quay lưng bỏ chạy thì B cầm con dao chém ngang 01 cái hướng từ phải sang trái trúng vùng lưng của L1, nhưng chỉ bị xây xát không chảy máu, gây thương tích cho L1 với tỷ lệ 13%. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng Vĩnh K, Nguyễn Phi B, Lê Đức P, Huỳnh Thái H đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội nêu trên là đúng quy định pháp luật, không oan cho bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Các vị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhận thấy: Bị cáo K có nộp bổ sung những tình tiết gia đình có ông là liệt sĩ, bị cáo bị bệnh viêm

dạ dày, có con nhỏ sinh tháng 10/2024, có hoàn cảnh khó khăn được địa phương xác nhận ngày 19/12/2025. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đối với các bị cáo H, B và P đều không cung cấp tình tiết mới nhưng xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, có 01 phần lỗi của bị hại cầm phảng tấn công nhóm bị cáo trước ngay cửa nhà bị cáo K và các bị cáo đều có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử các bị cáo K, H, B và P dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo: Xét thấy, bị cáo K về nhân thân có tiền sự chưa hết thời gian được xem là chưa vi phạm nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018). Các bị cáo H, B và P nghe tin nhóm bị hại L1 tìm đánh K thì tập trung nhà K để hỗ trợ cho K nên thể hiện ý chí muốn đối đầu với nhóm của L1. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận để cho các bị cáo được hưởng án treo.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2024/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về phần hình phạt đối với các bị cáo K, B, H và P.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo đều không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận một phần.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c, khoản 1, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hoàng Vĩnh K, Nguyễn Phi B, Lê Đức P và Huỳnh Thái H. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2024/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về hình phạt đối với các bị cáo.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng Vĩnh K, Nguyễn Phi B, Lê Đức P và Huỳnh Thái H phạm tội "Cố ý gây thương tích" Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134; Điều 38, Điều 50, điểm s và b khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Vĩnh K 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù.

Xử phạt bị cáo Lê Đức P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thái H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Hoàng Vĩnh K, Nguyễn Phi B, Lê Đức P và Huỳnh Thái H đều không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Khánh